



Review Article

PISA Test 2018 and Issues Related Teaching Reading Informational Texts in Vietnam's Junior High School

Pham Thi Thu Hien*, Nguyen Thu Huong

VNU University of Education, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Received 25 September 2022

Revised 17 November 2022; Accepted 31 November 2022

Abstract: Information text were first put into official teaching according to the provisions of the Philology Curriculum 2018. From the school year 2021-2022, junior high school students in grade 6 begins to learn reading and writing this type of text. In order to facilitate the teaching and assessment of information literacy reading comprehension in secondary schools effectively, the article introduces and analyzes the PISA test in 2018 in the field of reading informational texts, thereby offering a number of solutions to improve the effectiveness of teaching reading comprehension of this type of text in Vietnamese junior high schools.

Keywords: PISA 2018, informational text, reading comprehension, teaching, junior high school.

* Corresponding author.

E-mail address: phtien@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4715>

Đề thi PISA 2018 và vấn đề dạy đọc hiểu văn bản thông tin ở trường trung học cơ sở của Việt Nam

Phạm Thị Thu Hiền*, Nguyễn Thu Hương

*Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội,
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 25 tháng 9 năm 2022

Chỉnh sửa ngày 17 tháng 10 năm 2022; Chấp nhận đăng ngày 31 tháng 10 năm 2022

Tóm tắt: Văn bản thông tin lần đầu tiên được đưa vào dạy học chính thức theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Chương trình môn Ngữ văn) 2018. Từ năm học 2021-2022, học sinh lớp 6 cấp trung học cơ sở (THCS) bắt đầu được học đọc hiểu và tạo lập loại văn bản này. Để giúp việc dạy học và kiểm tra đánh giá đọc hiểu văn bản thông tin ở trường THCS có hiệu quả, bài viết giới thiệu và phân tích đề thi của PISA năm 2018 ở mảng đọc hiểu các văn bản thông tin, từ đó đưa ra một số giải pháp để nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu loại văn bản này ở trường THCS của Việt Nam.

Từ khóa: PISA 2018, văn bản thông tin, đọc hiểu văn bản, dạy học, trường trung học cơ sở.

1. Mở đầu

PISA (Programme for International Student Assessment) là một chương trình đánh giá học sinh quốc tế được xây dựng và điều phối bởi Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD). PISA được tổ chức theo chu kỳ 3 năm một lần trên quy mô toàn cầu với yêu cầu kỹ thuật cao và nghiêm ngặt. Được thực hiện từ năm 2000, PISA hướng vào việc đo lường, kiểm tra mức độ chuẩn bị để đáp ứng với các thách thức cuộc sống sau này của học sinh ở độ tuổi kết thúc giai đoạn giáo dục bắt buộc. Cho tới nay, đây là khảo sát giáo dục duy nhất chuyên đánh giá về năng lực phổ thông của học sinh ở tuổi 15, độ tuổi kết thúc giáo dục bắt buộc ở hầu hết các quốc gia. Với tính khách quan, chất lượng, độ tin cậy cao, chương trình này ngày càng thu hút sự quan tâm của nhiều nước trên thế giới; trở thành căn cứ tin cậy giúp các nước tham gia cải thiện chính sách và chất lượng giáo dục.

Ở chu kỳ năm 2018, học sinh ở lứa tuổi 15 của Việt Nam đã tham gia bài thi đọc hiểu của

PISA (PISA 2018). Tuy nhiên, kết quả của học sinh Việt Nam chưa được đưa vào bảng so sánh với các nước trên thế giới. Lí do chính là bởi các câu trả lời đọc hiểu văn bản thông tin của học sinh Việt Nam thi trên giấy quá khác biệt với các nước thi trên máy tính, cho ra một mô hình khác biệt với mô hình các nước đang thi trên máy tính. Ngữ liệu được PISA 2018 sử dụng cho bài thi trên máy là các văn bản thông tin dạng điện tử. Các câu hỏi không chỉ đánh giá khả năng đọc thành thạo của học sinh với một văn bản mà còn yêu cầu học sinh tìm kiếm thông tin giữa một số văn bản để chọn ngữ liệu phù hợp nhất với nhu cầu của nhiệm vụ, tích hợp và tạo ra các suy luận trên nhiều văn bản, đánh giá chất lượng và độ tin cậy của thông tin, phát hiện và xử lí xung đột,... Chương trình môn Ngữ văn 2018 của Việt Nam cũng đã coi trọng việc dạy đọc hiểu văn bản thông tin, nhưng trong các cuốn sách giáo khoa Ngữ văn lớp 6, 7 viết cho chương trình 2018 ở cấp trung học cơ sở, văn bản thông tin được lựa chọn để dạy học đều là các văn bản đa phương thức ở dạng đơn giản, chưa có văn bản điện tử, thuộc dạng đơn văn bản, ở dạng in truyền thống,... Nếu các ngữ liệu được lựa chọn đưa vào sách

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: pthien@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4715>

giáo khoa và ngữ liệu đọc mở rộng của học sinh lớp 8, 9 vẫn tương tự như vậy thì sẽ khó phát triển cho học sinh khả năng đọc văn bản thông tin trong môi trường kỹ thuật số và đạt được tới các mức độ như PISA 2018 yêu cầu, đồng thời đáp ứng những đòi hỏi của việc đọc loại văn bản này trong đời sống ở tương lai. Vì thế, cần điều chỉnh việc lựa chọn ngữ liệu và đặt ra các yêu cầu cần đạt của đọc hiểu văn bản thông tin đối với học sinh cấp trung học cơ sở, nhất là với học sinh ở lứa tuổi 15, tiếp cận yêu cầu của PISA 2018 và xu thế quốc tế; nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đọc hiểu văn bản của giáo viên ở trường phổ thông;... nhằm nâng cao hiệu quả của việc dạy học đọc hiểu loại văn bản này ở trường trung học cơ sở của nước ta trong thời gian tới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đề thi đọc hiểu của PISA 2018

PISA đánh giá học sinh ở độ tuổi 15 - độ tuổi được xem là kết thúc chương trình giáo dục bắt buộc ở hầu hết các quốc gia. Mục đích của cuộc khảo sát là nhằm đánh giá xem học sinh đã được chuẩn bị để đối mặt với những thách thức của cuộc sống xã hội hiện đại ở mức độ nào trước khi bước vào cuộc sống.

PISA 2018 đã có những điều chỉnh về đọc hiểu văn bản so với các kì đánh giá trước đó. PISA nhấn mạnh cần phát triển kỹ năng đọc cho người học trong thế giới kỹ thuật số. Theo PISA 2018 [1], trình độ học vấn của con người trong thế kỷ 21 là khả năng xây dựng và xác thực kiến thức. Công nghệ kỹ thuật số đã cho phép phổ biến tất cả các loại thông tin, thay thế các định dạng truyền thống của thông tin. Luồng thông tin không lồ của kỷ nguyên kỹ thuật số đòi hỏi người đọc phải có khả năng phân biệt giữa thực tế và quan điểm của người viết. Người đọc phải học các chiến lược đọc để phát hiện thông tin không tốt và nội dung độc hại như các tin tức giả mạo hay email lừa đảo. Theo PISA 2018 [1], đọc thành công, cho dù đọc một hay đọc và tích hợp thông tin trên nhiều văn bản, yêu cầu một cá nhân thực hiện một loạt các quy trình. Cụ thể là:

i) Xác định vị trí thông tin

- Truy cập và lấy thông tin trong một văn bản: đọc lướt một văn bản để lấy thông tin cần thiết bao gồm một vài từ, cụm từ hoặc số liệu;

- Tìm kiếm và chọn được văn bản phù hợp: tìm kiếm thông tin giữa một số văn bản để chọn văn bản phù hợp nhất với nhu cầu của nhiệm vụ;

ii) Hiểu

- Trình bày thông tin theo nghĩa tường minh: hiểu nghĩa tường minh của câu hoặc các đoạn văn ngắn, thường là khớp cách diễn giải trực tiếp hoặc gài gữ thông tin trong câu hỏi với thông tin trong một đoạn văn.

- Tích hợp và tạo ra các suy luận: vượt ra ngoài nghĩa tường minh của thông tin trong một văn bản bằng cách tích hợp thông tin giữa các câu hoặc thậm chí toàn bộ đoạn văn. Các câu hỏi loại này thường yêu cầu học sinh nêu nội dung chính hoặc tóm tắt hoặc đặt tiêu đề cho một đoạn văn.

- Tích hợp và tạo ra các suy luận trên nhiều nguồn thông tin: tích hợp các phần thông tin nằm trong hai hoặc nhiều văn bản;

iii) Đánh giá và suy ngẫm

- Đánh giá chất lượng và độ tin cậy của thông tin: đánh giá xem thông tin trong một văn bản có hợp lệ, cập nhật, chính xác, không thiên vị, đáng tin cậy,... hay không. Người đọc phải xác định và xem xét nguồn của thông tin và xem xét nội dung và hình thức của văn bản, hay nói cách khác là tác giả đã trình bày thông tin như thế nào.

- Suy ngẫm về nội dung và hình thức của văn bản: đánh giá hình thức của bài viết để xác định tác giả bày tỏ mục đích và/ hoặc quan điểm của họ như thế nào. Những mục này thường yêu cầu học sinh suy ngẫm về kinh nghiệm và kiến thức của riêng họ để so sánh, đối chiếu hoặc đưa ra giả thuyết về các quan điểm khác nhau.

- Phát hiện và xử lý xung đột: xác định xem các văn bản thống nhất hay mâu thuẫn/bất đồng (về tư tưởng) với nhau, khi chúng mâu thuẫn/bất đồng thì đưa ra quyết định về cách xử lý các mâu thuẫn đó. Ví dụ, các câu hỏi loại này có thể yêu cầu học sinh xác định liệu hai tác giả có đồng quan điểm về một vấn đề hay không hoặc yêu cầu học sinh xác định lập trường của

mỗi tác giả. Trong các trường hợp khác, những câu hỏi loại này có thể yêu cầu học sinh xem xét độ tin cậy của các nguồn thông tin và chứng minh được vì sao họ cho rằng nguồn này đáng tin cậy hơn so với các nguồn khác.

PISA 2018 [1] có điều chỉnh quan niệm về văn bản/ngữ liệu đọc so với những kì đánh giá trước. Văn bản có thể được phân loại theo bốn khía cạnh khác nhau: nguồn, tổ chức và điều hướng, định dạng và thể loại/phương thức.

Nguồn văn bản

i) Đơn văn bản: một văn bản duy nhất của một tác giả hoặc một nhóm tác giả, có thời điểm viết hoặc ngày xuất bản và tiêu đề hoặc số xuất bản;

ii) Đa văn bản: nhiều văn bản, trong đó mỗi văn bản có một tác giả khác nhau, thời gian xuất bản khác nhau hoặc có tiêu đề hoặc số xuất bản khác nhau.

Tổ chức và Điều hướng văn bản

i) Văn bản tĩnh: văn bản có tổ chức đơn giản và mật độ công cụ điều hướng thấp; thường là văn bản với một hoặc một số trang được tổ chức theo cách tuyến tính;

ii) Văn bản động: văn bản có tổ chức phi tuyến tính và mật độ các công cụ điều hướng phức tạp hơn.

Định dạng văn bản

i) Liên tục: văn bản được hình thành bởi các câu được tổ chức thành đoạn văn.

ii) Không liên tục: văn bản bao gồm một loạt các yếu tố như bảng, đồ thị, sơ đồ, quảng cáo, lịch biểu, danh mục, chỉ mục, biểu mẫu,...;

iii) Hỗn hợp: văn bản chứa cả yếu tố liên tục và không liên tục.

Thể loại/Phương thức

i) Mô tả: là văn bản có các thông tin đề cập đến thuộc tính của các đối tượng trong không gian. Văn bản miêu tả cung cấp câu trả lời cho câu hỏi “Cái gì?”. Loại văn bản này thường là bài viết về một địa điểm trong tạp chí du lịch, một danh mục hoặc một quy trình trong sổ tay kỹ thuật;

ii) Tường thuật: là văn bản có thông tin đề cập đến các đối tượng trong thời gian. Văn bản tường thuật cung cấp câu trả lời cho câu hỏi “Khi nào?” hoặc “Theo trình tự nào?”. Loại văn bản này thường là một báo cáo, một mẫu

tin tức/bản tin, một cuốn tiểu thuyết, một câu chuyện ngắn hoặc một vở kịch;

iii) Trình bày: là văn bản giải thích về cách các yếu tố khác nhau liên kết theo một cách có ý nghĩa và cung cấp câu trả lời cho câu hỏi “Như thế nào?”. Loại văn bản này thường bao gồm một bài luận học thuật, một sơ đồ hiển thị mô hình bộ nhớ, biểu đồ xu hướng dân số hoặc bản đồ khái niệm cho một mục nào đó trong bách khoa toàn thư trực tuyến;

iv) Lập luận: là văn bản trình bày mối quan hệ giữa các khái niệm hoặc mệnh đề. Văn bản lập luận cung cấp câu trả lời cho các câu hỏi “Tại sao?”. Một dạng quan trọng của văn bản lập luận là văn bản thuyết phục và nêu quan điểm, đề cập đến các ý kiến và quan điểm của ai đó. Loại văn bản này thường gồm thư cho biên tập viên, một áp phích quảng cáo, các bài đăng trên một diễn đàn trực tuyến hoặc một bài đánh giá về một cuốn sách hoặc bộ phim;

v) Hướng dẫn: Là văn bản cung cấp hướng dẫn về những việc cần làm. Ví dụ: một công thức, một chuỗi sơ đồ hướng dẫn cách sơ cứu hoặc hướng dẫn vận hành phần mềm;

vi) Giao dịch: là văn bản nhằm đạt được một mục đích nào đó chẳng hạn như yêu cầu hoàn thành một công việc, tổ chức một cuộc họp hoặc giao tiếp xã hội với một người bạn. Loại văn bản này thường bao gồm một lá thư, một email hoặc tin nhắn văn bản.

Các tình huống nội dung

Đọc hiểu văn bản trong kì đánh giá 2018 đã dựa trên các kịch bản. Mỗi bài đọc bắt đầu với một tình huống hư cấu mô tả mục tiêu của việc đọc văn bản hoặc bộ ngữ liệu trong bài đọc. Do đó, người đọc được cung cấp cả bối cảnh và mục đích giúp định hình cách họ tìm kiếm, hiểu và tích hợp thông tin. Các kịch bản đã được xây dựng để giải quyết một loạt các tình huống. Dưới đây là sự mô tả một số loại tình huống liên quan đến kịch bản tổng thể được phát triển cho từng bài đọc như sau:

i) Cá nhân: các tình huống chứa văn bản đáp ứng lợi ích cá nhân của một cá nhân trong cả hai cách thực tế và trí tuệ. Ví dụ: thư cá nhân, tiểu thuyết, tiểu sử và văn bản thông tin được đọc để thỏa mãn trí tò mò hoặc để giải trí cũng như email cá nhân, tin nhắn và blog;

ii) Cộng đồng: các tình huống chứa văn bản liên quan đến các hoạt động và mối quan tâm của xã hội nói chung. Ví dụ: các tài liệu chính thức, thông tin về các sự kiện công cộng, bảng tin, tin tức các trang web và thông báo công khai;

iii) Giáo dục: các tình huống chứa văn bản được thiết kế cho mục đích hướng dẫn và thường được chọn bởi một người hướng dẫn hơn là độc giả. Ví dụ: sách giáo khoa (bản in hoặc điện tử) và phần mềm học tập tương tác;

iv) Nghề nghiệp: các tình huống có chứa văn bản hỗ trợ việc hoàn thành ngay lập tức nhiệm vụ. Ví dụ: các văn bản được sử dụng để tìm kiếm một công việc, chẳng hạn như các bản in quảng cáo hoặc trang web việc làm trực tuyến và văn bản chỉ đường đến nơi làm việc.

Bài khảo sát chính thức của PISA 2018 [1] sử dụng 03 đơn vị ngữ liệu: *Rapa Nui, Diễn đàn gà và Sữa bò, Quần đảo Galapagos*. Dưới đây giới thiệu các câu hỏi cho đơn vị *Rapa Nui* và những giải thích về cách các học sinh được định hướng vào nhiệm vụ trên môi trường kĩ thuật số¹:

i) Đọc phần *Giới thiệu*. Sau đó click mũi tên “Next”.

Thử tưởng tượng rằng một thư viện của địa phương đang chuẩn bị một buổi học vào tuần sau. Buổi học được thực hiện bởi một giáo sư từ một trường đại học gần đó. Cô ấy sẽ bàn về công việc thực địa trên hòn đảo Rapa thuộc Thái Bình Dương, trên 3200 km về hướng tây của Chile. Lớp Lịch sử của bạn sẽ tham gia buổi học. GV yêu cầu bạn nghiên cứu về lịch sử của Rapa Nui để bạn biết về nó trước giờ giảng. Click mũi tên “Next” để đọc bài blog.

(*Rapa Nui* là một đơn vị đọc đa nguồn. Nó bao gồm ba văn bản: một trang web từ blog của giáo sư, một bài đánh giá một cuốn sách mới và một bài báo từ tạp chí khoa học trực tuyến. Blog là loại văn bản đa nguồn, động (trang web chứa các liên kết hoạt động đến các văn bản khác trong đơn vị), nối tiếp và mang tính tự sự.

¹ Do khuôn khổ của bài báo, tác giả chỉ ghi lại các câu hỏi kèm những giải thích quan trọng về cách các học sinh được định hướng vào nhiệm vụ trên môi trường kĩ thuật số, không đưa vào các hình ảnh và các câu trả lời tự luận,... Phần giải thích của PISA được tác giả để trong ngoặc đơn.

Bài đăng trên blog là một ví dụ về văn bản có nhiều nguồn vì phần nhận xét tại cuối trang blog nêu ý kiến của nhiều người khác nhau. Cả bài đánh giá sách và bài báo đều được xếp vào nhóm đơn văn bản, tĩnh tại, nối tiếp mà mang tính tranh luận. Đầu tiên, học sinh chỉ được cung cấp bài blog. Một số câu hỏi được đưa ra tập trung vào nội dung của blog này. Trả lời xong, học sinh nhận được bài đọc số 2, bài đánh giá sách. Sau khi đọc bài đánh giá, học sinh trả lời một câu hỏi tập trung hoàn toàn vào nội dung của nó. Sau đó, học sinh nhận được bài đọc số 3, một bài viết từ tạp chí khoa học trực tuyến. Học sinh trả lời câu hỏi tập trung duy nhất vào bài viết này. Sau đó, học sinh được đưa cho những yêu cầu tổng hợp thông tin từ cả 3 nguồn. Hình thức này được chọn vì nó cho phép học sinh thể hiện sự thành thạo khi đọc một bài đọc và sau đó thể hiện khả năng xử lí thông tin từ nhiều bài đọc. Đây là một đặc điểm thiết kế quan trọng bởi vì trên thực tế có những người đọc được một bài đọc, nhưng lại gặp khó khăn khi tổng hợp nhiều bài đọc. Đơn vị *Rapa Nui* được dự đoán có độ khó trung bình tới cao. Ba ngữ liệu tạo nên lượng thông tin nghiên cứu lớn hơn so với một ngữ liệu. Thêm vào đó, cách mà các ngữ liệu liên quan đến nhau cần phải được học sinh xem xét, yêu cầu họ nhận ra liệu chúng củng cố hay đối lập nhau về quan điểm;

ii) Câu hỏi 1: đọc blog của giáo sư bên tay phải. Chọn một đáp án để trả lời câu hỏi.

Theo blog, giáo sư bắt đầu công việc thực địa của mình khi nào?

- Trong những năm 90
- 9 tháng trước
- 1 năm trước
- Đầu tháng 5

(Trong câu hỏi này, học sinh phải xác định được chính xác thông tin trong bài đăng blog. Độ khó của nó khả năng được tạo ra bởi sự tồn tại của các thông tin khác liên quan đến thời gian trong blog, ví dụ ngày được đăng hay khoảng thời gian mà bí ẩn về các bức tượng người được giải (những năm 90). Ở đây, đáp án đúng là “9 tháng trước”).

iii) Câu hỏi 2: đọc bài blog của giáo sư bên tay phải. Nhập câu trả lời của bạn cho câu hỏi.

Trong đoạn cuối của bài blog, giáo sư viết “Một bí ẩn nữa vẫn còn,...”. Cô ấy đang nói đến bí ẩn gì? (Có chỗ trống để học sinh nhập câu trả lời).

(Trong câu hỏi này, học sinh phải hiểu rằng bí ẩn thứ 2 được nhắc đến trong bài đăng blog - điều gì đã xảy ra với những cái cây từng mọc ở Rapa Nui và đã được sử dụng để di chuyển các bức tượng người? Đây là một câu trả lời mở. Với câu hỏi này, học sinh có thể trích câu trong

blog (“Điều gì đã xảy ra với những cây lớn và nhỏ được sử dụng để di chuyển tượng đầu người?”) hoặc viết lại cho chính xác).

iv) Câu hỏi 3: đọc bài đánh giá sách “Collapse” bên tay phải. Chọn những đáp án để trả lời câu hỏi.

Bên dưới là những câu trong bài đánh giá sách “Collapse”. Những câu này là sự thực (thông tin khách quan) hay là quan điểm của người viết? Chọn phần tương ứng cho mỗi câu:

Bảng 1. Bảng trả lời câu hỏi 3

Những câu bên dưới là sự thực hay quan điểm?	Sự thực	Quan điểm
Trong quyển sách, nhà văn miêu tả một số nền văn minh đã sụp đổ vì những sự lựa chọn của họ và ảnh hưởng lên môi trường.		
Một trong những ví dụ gây nên sự khó chịu nhất trong cuốn sách và Rapa Nui.		
Họ khắc moai - những bức tượng nổi tiếng, và sử dụng những tài nguyên tự nhiên có sẵn để di chuyển những moai khổng lồ này đến các địa điểm khác nhau xung quanh hòn đảo.		
Khi những người Châu Âu đầu tiên đặt chân lên hòn đảo Giáng Sinh và năm 1722, những bức tượng người vẫn ở đó, nhưng cây cối đã biến mất.		
Cuốn sách được viết hay và đáng được đọc bởi những người đam mê về môi trường.		

(Với câu hỏi này, học sinh được đọc văn bản thứ hai - một bài đánh cuốn “Collapse”, cuốn sách đã được nhắc đến ở bài đăng blog. Học sinh cần phải hoàn thành bảng trên. Học sinh phải hiểu nghĩa của từng câu và sau đó xác định liệu nội dung đó là sự thật hay đó là quan điểm của tác giả. Bằng cách này, học sinh phải tập trung vào nội dung và cách nó được trình bày. Để có điểm tối đa, học sinh cần phải trả lời 5 câu đúng. Để có điểm không tối đa, học sinh cần trả lời 4/5 câu đúng. Nếu học sinh có ít hơn 4 câu đúng, sẽ không có điểm. Các đáp án đúng lần lượt là: *sự thật, quan điểm, sự thật, sự thật, quan điểm*).

v) Câu hỏi 4: đọc bài đọc “Chuột Polynesia có phá hoại cây ở Rapa Nui không?” bên tay phải. Chọn một đáp án để trả lời câu hỏi: các nhà khoa học được nhắc đến trong bài và Jared Diamond đồng ý điều gì?

Con người đã sống ở Rapa Nui hàng trăm năm trước.

Các cây lớn đã biến mất khỏi Rapa Nui.

Chuột Polynesia đã ăn các hạt giống cây lớn ở Rapa Nui.

Những người Châu Âu đã đến Rapa Nui trong thế kỉ 18.

(Với câu hỏi này, học sinh được cung cấp bài đọc số 3, một bài viết thuộc một tờ báo khoa học trực tuyến. Lưu ý rằng ở bài này, cả ba bài đọc đều có được đăng trên web và có sẵn của số, HS có thể click bất cứ của số nào để đọc đi đọc lại các bài đọc. Tư liệu được cố định ở bên tay trái màn hình trong quá trình đọc. Trong tài liệu này, học sinh được yêu cầu xác định vị trí của phần bài đọc nói tới các nhà khoa học và Jared Diamond (đoạn 2) và xác định câu bao gồm thông tin được đồng ý. Trong các bài đọc có sẵn cho học sinh, tư liệu không được phân loại với quy trình tư duy thể hiện việc sử dụng nhiều nguồn. Điều này bởi vì học sinh có thể tìm đáp án trong bài đọc này, và tư liệu hướng dẫn trên góc trái trên chỉ dẫn HS chỉ đọc bài đọc này thôi. Vì vậy, sự hỗ trợ từ phần hướng dẫn của tư liệu loại bỏ việc cần xem xét các nguồn khác. Độ khó của tài liệu này có thể được tạo ra bởi sự tồn tại của thông tin đánh lừa hợp lí (nhưng sai) trong đoạn về việc sinh sống của con người. Ở đây, Đáp án là B).

vi) Câu hỏi 5: đọc bài đọc “Chuột Polynesia có phá hoại cây ở Rapa Nui không?” bên tay phải. Chọn một đáp án để trả lời câu hỏi: Carl Lipo và Terry Hunt đã đưa ra chứng cứ nào để chứng minh học thuyết của họ về vấn đề tại sao các cây lớn ở Rapa Nui biến mất?

Những con chuột đến hòn đảo trên cao nô những người đến sống.

Những con chuột có lẽ đã được những người đến sống chủ động đưa đến.

Số lượng những con chuột có thể tăng gấp đôi sau mỗi 47 ngày.

Phần còn lại của hạt cọ cho thấy các vết gặm nhấm bởi chuột.

(Trong câu hỏi này, HS được yêu cầu hiểu bài đọc chứng minh hay củng cố thông tin nào được công bố bởi những nhà khoa học. Đáp án đúng là D. Ở đây, học sinh cần phải vượt ra ngoài việc hiểu bài đọc và xác định yếu tố nào của bài đọc có thể được sử dụng là chứng cứ để chứng minh quan điểm. Tất cả các tư liệu được phân loại là “xác định và giải quyết mâu thuẫn” yêu cầu tìm ra một mâu thuẫn giữa 2 nguồn hoặc nhận ra thông tin đó nằm ở 2 nguồn hoặc nhiều hơn và được củng cố).

* Câu hỏi 6: đọc 3 nguồn bên tay phải bằng cách click vào từng tab. Kéo và thả các nguồn nguyên nhân, ảnh hưởng chung vào vị trí thích hợp trong bảng về các học thuyết.

Bảng 2. Bảng trả lời câu hỏi 6 (các học thuyết)

Nguyên nhân	Ảnh hưởng	Những người ủng hộ học thuyết
		Jared Diamond
		Cari Lipo và Terry Hunt
Các tượng mặt người được chạm khắc trong cùng một mỏ đá.	Chuột Polynesia ăn hạt cây và kết quả là không có cây mới nào có thể mọc lên được.	Những người định cư đã sử dụng ca nô để đưa chuột Polynesia tới Rapa Nui.
Những cái cây lớn đã biến mất khỏi Rapa Nui.	Cư dân Rapa Nui cần tài nguyên thiên nhiên để di chuyển các tượng mặt người.	Con người chặt cây để khai khẩn đất đai làm nông nghiệp và những lý do khác.

(Trong câu hỏi này, học sinh phải tổng hợp thông tin ở nhiều bài đọc về các thuyết khác biệt của một bên là Jared Diamond và bên kia là Terry Hunt. Học sinh phải xác định ảnh hưởng chung (sự biến mất của các cây lớn) bằng cách loại bỏ thông tin ở trong bài đăng blog về nơi mà các tượng mặt người được khắc (trong cùng một mỏ đá). Thêm vào đó, học sinh phải hiểu lý do của sự biến mất là gì theo từng nhà khoa học).

* Câu hỏi 7: đọc ba nguồn bên tay phải bằng cách click vào từng tab. Nhập câu trả lời cho câu hỏi: Sau khi đọc 3 nguồn thông tin, bạn nghĩ điều gì đã gây ra sự biến mất của các cây lớn ở Rapa Nui? Đưa thông tin cụ thể từ các nguồn để chứng minh câu trả lời của bạn. (Có chỗ trống để học sinh viết câu trả lời).

(Trong câu hỏi này, học sinh phải tổng hợp thông tin từ các bài đọc và xác định sẽ ủng hộ thông tin nào. Bằng cách này, học sinh phải hiểu được các thuyết và xem chúng mâu thuẫn với nhau như thế nào; đồng thời phải đưa ra dẫn

chứng từ các bài đọc. Để được điểm, học sinh có thể chọn ủng hộ một trong những thuyết đã có hoặc không ủng hộ thuyết nào nếu phân giải thích chỉ ra việc cần thêm nghiên cứu).

Tình huống về *Rapa Nui* ở trên là ví dụ minh họa cho quan điểm của PISA về nội dung được lựa chọn cho bài đọc, nguồn văn bản, tổ chức/điều hướng văn bản, định dạng văn bản, phương thức của văn bản. Đặc biệt, các câu hỏi về tình huống này đã bám sát tiến trình đọc hiểu một văn bản thông tin, nhằm đánh giá khả năng đọc thành thạo của học sinh. Hiện nay có gần 100 quốc gia tham gia PISA, trong đó có Việt Nam. Điều đó chứng tỏ các nước muốn xích lại gần nhau trong quan niệm về đọc hiểu loại văn bản này.

2.2. Yêu cầu về đọc hiểu văn bản thông tin trong chương trình môn Ngữ văn của Việt Nam

Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (2018) [2] đã coi văn bản thông tin là một

trong ba loại văn bản lớn cần dạy cho học sinh đọc hiểu và tạo lập. Lớp 6, học sinh đọc văn bản thuật lại một sự kiện; lớp 7, học sinh đọc văn bản giới thiệu quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động; lớp 8, học sinh đọc văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản giới thiệu một cuốn sách; lớp 9, học sinh đọc văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc một di tích lịch sử. Ngữ liệu văn bản thông tin bao gồm cả văn bản đơn phương thức và đa phương thức. Chương trình nêu yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản thông tin đối với học sinh ở từng khối lớp. Ví dụ, với lớp 9, chương trình xác định:

Đọc hiểu nội dung

i) Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản;

ii) Đánh giá được vai trò của các chi tiết quan trọng trong văn bản.

Đọc hiểu hình thức

i) Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử, bài phỏng vấn; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó;

ii) Nhận biết và phân tích được tác dụng của cách trình bày thông tin trong văn bản như: trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu,...

Liên hệ, so sánh, kết nối

i) Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong văn bản;

ii) Liên hệ, vận dụng được những điều đã đọc từ văn bản để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống.

Đọc mở rộng: trong 1 năm học, đọc tối thiểu 18 văn bản thông tin (bao gồm cả văn bản được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có độ dài tương đương với các văn bản đã học.

Hiện nay, các trường THCS đã có sách giáo khoa lớp 6 và 7 [3-8] để triển khai Chương trình Ngữ văn 2018. Hầu hết các văn bản thông tin được đưa vào các cuốn sách giáo khoa đều là các văn bản đa phương thức ở dạng đơn giản, chưa có văn bản điện tử, thuộc dạng đơn văn

bản. Học sinh mới chỉ đọc các văn bản in truyền thống, chưa đọc các văn bản trong môi trường kỹ thuật số. Các câu hỏi đọc hiểu trong sách giáo khoa đã bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình, tuy nhiên, chưa có những yêu cầu đòi hỏi học sinh tìm kiếm và chọn được văn bản phù hợp (tìm kiếm thông tin giữa một số văn bản để chọn văn bản phù hợp nhất với nhu cầu của nhiệm vụ), tích hợp và tạo ra các suy luận trên nhiều nguồn thông tin (tích hợp các phần thông tin nằm trong hai hoặc nhiều văn bản), đánh giá chất lượng và độ tin cậy của thông tin (đánh giá xem thông tin trong một văn bản có hợp lệ, cập nhật, chính xác, không thiên vị, đáng tin cậy,... hay không), phát hiện và xử lý xung đột (xác định xem các văn bản thống nhất hay mâu thuẫn/bất đồng về tư tưởng với nhau, khi chúng mâu thuẫn/bất đồng thì đưa ra quyết định về cách xử lý các mâu thuẫn đó; xem xét độ tin cậy của các nguồn thông tin và chứng minh được vì sao họ cho rằng nguồn này đáng tin cậy hơn so với các nguồn khác,...).

2.3. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu văn bản thông tin ở trường trung học cơ sở của Việt Nam

Qua việc xem xét tình hình và yêu cầu đọc trong đề thi của PISA và rà soát ngữ liệu, yêu cầu đọc hiểu văn bản thông tin trong chương trình và sách giáo khoa Ngữ văn của Việt Nam, có thể thấy, so với yêu cầu của PISA 2018, quan niệm và yêu cầu về dạy đọc hiểu văn bản thông tin ở trường trung học cơ sở của Việt Nam có nhiều điểm khác biệt. Nếu sách giáo khoa Ngữ văn của lớp 8, 9 viết cho Chương trình Ngữ văn 2018 vẫn sử dụng các ngữ liệu và các dạng câu hỏi như trong sách giáo khoa lớp 6, 7 thì khó giúp học sinh thành thạo kỹ năng đọc văn bản thông tin dạng điện tử, trong môi trường kỹ thuật số và đáp ứng được các mức độ trong quy trình đọc hiểu văn bản thông tin mà PISA 2018 đã nêu.

Học sinh Việt Nam ở lứa tuổi 15 đã tham gia PISA 2018. Theo thông tin từ Bộ Giáo dục và Đào tạo [10], ở đọc hiểu - lĩnh vực trọng tâm của chu kỳ 2018, Việt Nam đạt 505 điểm, điểm số cao thứ 13/79 quốc gia và vùng lãnh thổ tham gia (chu kỳ 2012 đứng thứ 19/65; chu kỳ

2015 đúng thứ 32/70). Thế mạnh của học sinh Việt Nam bước đầu được tìm thấy trong báo cáo của PISA là ở tinh thần thái độ tích cực làm bài, tỷ lệ có mặt tham gia cao, tỷ lệ trả lời hết các câu hỏi thuộc nhóm cao nhất thế giới. Qua câu hỏi ở cuối đề thi về việc tự đánh giá nỗ lực của bản thân khi làm bài, hầu hết học sinh Việt Nam đánh giá mình đã làm bài thi PISA với nỗ lực cao nhất. Với câu hỏi này, học sinh Việt Nam đạt mức nỗ lực cao nhất là 9,9/10. Về thời gian làm bài, nhiều học sinh ở các nước đã phải bỏ một số câu hỏi khi kết thúc thời gian ở cuối mỗi phần thi,... Tuy nhiên, Việt Nam chưa được đưa vào bảng so sánh với các nước. Theo TS. Lê Thị Mỹ Hà (Giám đốc Trung tâm Đánh giá Giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo), có 2 lý do chính để OECD chưa đưa kết quả của Việt Nam vào bảng so sánh. *Thứ nhất*, báo cáo so sánh quốc tế đầy đủ không thể hoàn thành tại thời điểm công bố nếu đưa Việt Nam vào phân tích dữ liệu so sánh quốc tế. Bởi vì, ban đầu OECD đề nghị để dữ liệu của Việt Nam sang 2020 mới công bố, họ muốn dành thêm thời gian để nghiên cứu sâu hơn sự khác biệt của Việt Nam. Tuy nhiên, do sự phối hợp tích cực của phía Việt Nam trong quá trình xử lý số liệu nên đến tháng 9/2019, OECD đã đồng ý công bố kết quả của Việt Nam cùng với các nước khác vào ngày 3/12/2019. *Thứ hai*, số liệu thu được của Việt Nam không phù hợp với mô hình lý thuyết hỏi đáp câu hỏi, mức độ không phù hợp cao hơn so với các quốc gia khác, có sự khác biệt lớn với mô hình đánh giá của OECD,... Tuy nhiên, do kết quả các câu trả lời của học sinh Việt Nam thi trên giấy quá khác biệt với các nước OECD thi trên máy tính, cho ra một mô hình khác biệt với mô hình các nước OECD đang thi trên máy tính².

² OECD có 2 hình thức thi là trên giấy và máy tính, cả hai hình thức thi này có một số câu hỏi chung, tuy nhiên rất khác biệt về cách thức thực hiện, do đó, OECD cần phân tích và so sánh kết quả của các nước trên giấy với nhau, so sánh các nước thi trên máy tính với nhau. Việt Nam cũng đã chứng minh mô hình câu trả lời của học sinh Việt Nam hoàn toàn thống nhất với mô hình của các nước tham gia trên giấy. Bài thi trên giấy hiện vẫn được sử dụng ở 9 quốc gia là Argentina, Jordan, Lebanon, Cộng hòa Moldova, Cộng hòa Bắc Macedonia, Romania, Ả Rập Saudi,

Như vậy, quan niệm và yêu cầu của PISA về đọc hiểu văn bản phản ánh xu thế và yêu cầu của quốc tế hiện nay về khả năng đọc thành thạo loại văn bản này trong nhà trường và trong đời sống. Để cải thiện kết quả đọc hiểu văn bản thông tin của học sinh ở trường THCS của Việt Nam, cần biên soạn sách giáo khoa và các tài liệu hướng dẫn dạy học cũng như tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo một số giải pháp sau:

i) Bám sát yêu cầu (quy trình và mức độ) đọc hiểu văn bản thông tin của PISA 2018, bao gồm các khía cạnh: nhận biết/xác định vị trí thông tin, hiểu, đánh giá và suy ngẫm. Coi đó là yêu cầu cần đạt/chuẩn đầu ra để lựa chọn ngữ liệu, sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá cho phù hợp, nhằm đạt được những yêu cầu đó;

ii) Lựa chọn ngữ liệu cho phù hợp với yêu cầu đọc hiểu văn bản thông tin: các văn bản được lựa chọn bao gồm cả 2 nguồn (đơn và đa văn bản), 2 kiểu tổ chức và điều hướng văn bản (văn bản tĩnh và văn bản động), 3 kiểu định dạng (liên tục, không liên tục, hỗn hợp), 6 phương thức (mô tả, tường thuật/tự sự, trình bày/thuyết minh, lập luận/nghị luận, hướng dẫn, giao dịch) cũng như các tình huống nội dung giả định (liên quan đến cá nhân, cộng đồng, giáo dục, nghề nghiệp) như PISA 2018 đã xác định;

iii) Bồi dưỡng, nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đọc hiểu văn bản thông tin nói riêng, trong dạy học Ngữ văn ở trường THCS nói chung để có thể hướng dẫn học sinh đọc loại văn bản này trên môi trường kỹ thuật số;

iv) Cập nhật các loại văn bản thông tin mới có trong thực tiễn để yêu cầu học sinh đọc mở rộng, nhằm phát huy tác dụng của việc dạy học loại văn bản này ở trường trung học cơ sở.

3. Kết luận

Khả năng đọc thành thạo văn bản thông tin có ý nghĩa quan trọng trong đời sống và trong học tập của học sinh. Ban đầu, học sinh học cách đọc, sau đó đọc để học và tham gia có hiệu

Ukraine và Việt Nam. Không chỉ Việt Nam mà tất cả các nước tham gia thi trên giấy khi so sánh với các nước OECD thi trên máy tính đều có sự khác biệt.

quả vào đời sống xã hội. Vì thế, cần phải có những điều chỉnh cần thiết về về dạy học và kiểm tra đánh giá khả năng đọc hiểu văn bản thông tin của học sinh cấp trung học cơ sở ở Việt Nam, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và xu thế quốc tế.

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được thực hiện trong khuôn khổ đề tài Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở - Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội, mã số QS.22.01.

Tài liệu tham khảo

- [1] OECD, PISA, Pisa test, <https://www.oecd.org/>, 2018 (accessed on: May 15th, 2022).
- [2] Ministry of Education and Training, Philology Curriculum, 2018 (in Vietnamese).
- [3] B. M. Hung, Philology 6, Volume 1 and Volume 2 - Connecting knowledge to life, Vietnam Education Publishing House, 2021 (in Vietnamese).
- [4] B. M. Hung, Philology 7, Volume 1 and Volume 2 - Connecting Knowledge to Life, Vietnam Education Publishing House, 2022 (in Vietnamese).
- [5] N. T. H. Nam, Philology 6 Volume 1 and Volume 2 - Creative Horizons, Vietnam Education Publishing House, 2021 (in Vietnamese).
- [6] N. T. H. Nam, Philology 7 Volume 1 and Volume 2 - Creative Horizons, Vietnam Education Publishing House, 2022 (in Vietnamese).
- [7] N. M. Thuyet, Philology 6, Volume 1 and Volume 2 - The Kites, Publishing House of Ho Chi Minh City University of Education, 2021 (in Vietnamese).
- [8] N. M. Thuyet, Philology 7, Volume 1 and Volume 2 - The Kites, Publishing House of Ho Chi Minh City University of Education, 2021 (in Vietnamese).
- [9] P. T. T. Hien, Proposing Teaching Reading Comprehension of Informational Texts in Vietnamese High Schools Recently, Proceedings of the National Scientific Conference Renovating Literature Research and Teaching in Pedagogical Schools, Faculty of Literature, Hanoi National University of Education, Vietnam Education Publishing House, 2016 (in Vietnamese).
- [10] T. Nga, Vietnam's PISA Test Results are Too Different from OECD's, <https://vietnamnet.vn/ket-qua-bai-thi-pisa-cua-vn-qua-khac-biet-voi-oecd-594934.html/>, 2019 (accessed on: May 15th, 2022) (in Vietnamese).
- [11] A. D. Galang, Philippine K to 12 Curriculum and Programme for International Student Assessment (PISA) 2018 Reading Literacy Parallelism and Teaching-learning Experiences, 2020.
- [12] OECD, PISA 2012 Assessment and Analytical Framework Mathematics, Reading, Science, Problem Solving and Financial Literacy, 2012.